

MỘT SỐ CẬP NHẬT GẦN ĐÂY VỀ CHÍNH SÁCH THUẾ

Ngày 13 tháng 6 năm 2019 vừa qua, Quốc hội đã ban hành Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 (“Luật Quản lý thuế 2019”) có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2020, thay thế cho các văn bản hướng dẫn về Luật Quản lý thuế trước đây.



Bổ sung nguyên tắc quản lý thuế mới

Bổ sung nguyên tắc quản lý thuế: Bản chất hoạt động quyết định nghĩa vụ thuế

Theo nguyên tắc trên, nghĩa vụ thuế của người nộp thuế ("NNT") được xác định dựa trên việc phân tích bản chất các giao dịch, hoạt động sản xuất, kinh doanh của NNT.

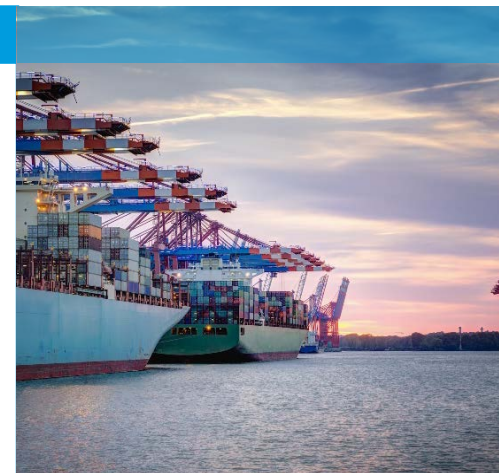
Điều chỉnh liên quan đến việc khai thuế, quyết toán thuế, nộp tiền thuế

Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế, quyết toán thuế, nộp tiền thuế theo Luật quản lý thuế 2019 có sự thay đổi so với các hướng dẫn trước đây được trình bày trong bảng sau:

Nội dung thay đổi	Các hướng dẫn trước đây về Quản lý thuế	Luật quản lý thuế 2019
Nộp hồ sơ khai thuế, quyết toán thuế		
Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế đối với loại thuế kê khai theo quý	Chậm nhất là ngày thứ ba mươi của quý tiếp theo quý phát sinh nghĩa vụ thuế đối với hồ sơ khai thuế tạm tính theo quý	Chậm nhất ngày cuối cùng của tháng đầu của quý tiếp theo quý phát sinh nghĩa vụ thuế
Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế, quyết toán thuế ("QTT") đối với loại thuế có kỳ tính thuế theo năm	Chậm nhất là ngày thứ ba mươi của tháng đầu tiên của năm dương lịch hoặc năm tài chính đối với <i>hồ sơ khai thuế năm</i>	Chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng đầu tiên của năm dương lịch hoặc năm tài chính đối với <i>hồ sơ khai thuế năm</i>
	Chậm nhất là ngày thứ chín mươi , kể từ ngày kết thúc năm dương lịch hoặc năm tài chính đối với <i>hồ sơ QTT năm</i>	Chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng thứ 3 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch hoặc năm tài chính đối với <i>hồ sơ QTT năm</i>
	Không có quy định riêng đối với <i>hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân của cá nhân trực tiếp QTT</i>	Chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng thứ 4 (ngày 30/04) kể từ ngày kết thúc năm dương lịch đối với <i>hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân của cá nhân trực tiếp QTT</i>
Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế khoán	Thời hạn nộp <i>hồ sơ khai thuế đối với cá nhân nộp thuế khoán</i> chậm nhất là ngày 15 tháng 12 của năm trước năm tính thuế	Chậm nhất ngày 15 tháng 12 của năm trước liền kề đối với <i>hồ sơ khai thuế khoán</i> của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh
Nộp tiền thuế		
Thời hạn tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quý	Không có quy định riêng đối với thời hạn tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quý	Chậm nhất là ngày 30 của tháng đầu quý sau

Bổ sung quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế

- **Đối với người nộp thuế**
 - NNT đã thực hiện giao dịch điện tử (“GDĐT”) trong lĩnh vực thuế thì **không** phải thực hiện phương thức giao dịch khác
 - NNT phải thực hiện kê khai, nộp thuế, giao dịch với cơ quan quản lý thuế thông qua phương tiện điện tử nếu thực hiện kinh doanh tại địa bàn có cơ sở hạ tầng về công nghệ thông tin
- **Đối với Cơ quan Nhà nước**
 - Cơ quan thuế có nghĩa vụ xác nhận việc hoàn thành GDĐT của NNT
 - Thông báo, quyết định, văn bản điện tử của Cơ quan quản lý thuế có giá trị như thông báo, quyết định, văn bản bằng giấy của Cơ quan quản lý thuế
 - Cơ quan, tổ chức (khác Cơ quan quản lý thuế) đã có kết nối thông tin điện tử với Cơ quan quản lý thuế không được yêu cầu người nộp thuế nộp chứng từ giấy



Quy định về áp dụng hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử

- Luật Quản thuế 2019 bổ sung một số quy định liên quan đến hóa đơn điện tử. Về cơ bản, các nội dung này không có điểm khác biệt so với các hướng dẫn tại Nghị định 119/2018/NĐ-CP về hóa đơn điện tử
- Tuy nhiên, quy định về hóa đơn, chứng từ điện tử của Luật này có hiệu lực từ **01/07/2022** và các cơ quan, tổ chức, cá nhân được *khuyến khích áp dụng quy định về hóa đơn, chứng từ điện tử* của Luật này **trước ngày 01/07/2022**

Bổ sung các quy định liên quan đến quản lý thuế với hoạt động thương mại điện tử

- Hoạt động kinh doanh thương mại điện tử (“TMĐT”), kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác được thực hiện bởi nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam thì nhà cung cấp ở nước ngoài có nghĩa vụ trực tiếp hoặc ủy quyền thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế tại Việt Nam
- Khi bên Việt Nam chi trả tiền cho tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh xuyên biên giới dựa trên nền tảng trung gian kỹ thuật số không hiện diện tại Việt Nam thì phải sử dụng mã số thuế đã cấp cho tổ chức, cá nhân này để khấu trừ, nộp thay
- Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm thiết lập cơ chế quản lý, giám sát các giao dịch thanh toán hỗ trợ công tác quản lý thuế đối với hoạt động cung cấp dịch vụ xuyên biên giới trong TMĐT
- Ngân hàng thương mại có trách nhiệm khấu trừ, nộp thay nghĩa vụ thuế phải nộp theo quy định pháp luật về thuế của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài có hoạt động kinh doanh TMĐT có phát sinh thu nhập từ Việt Nam

Bổ sung quy định về quyền của NNT

Không bị xử phạt hành chính về thuế, không tính tiền chậm nộp đối với trường hợp do NNT thực hiện theo văn bản hướng dẫn và quyết định xử lý của Cơ quan thuế, cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến nội dung xác định nghĩa vụ thuế của NNT.

LIÊN HỆ

Văn phòng tại TP. Hồ Chí Minh

Lê Khánh Lâm

Phó Tổng Giám Đốc

Dịch vụ Thuế và Tư vấn

ĐT: +84 28 3827 5026

E: lam.le@rsm.com.vn

Lầu 5, Sai Gon 3 Building

140 Nguyễn Văn Thủ

Phường Đa Kao, Quận 1

TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

ĐT: +84 28 3827 5026

F: +84 28 3827 5027

E: contact_hcm@rsm.com.vn

Văn phòng tại Hà Nội

Nguyễn Thành Lâm

Phó Tổng Giám Đốc

Điều hành RSM Hà Nội

ĐT: +84 24 3795 5353

E: lam.nguyen@rsm.com.vn

Lầu 7, Lotus Building

2 Duy Tân

Quận Cầu Giấy

Hà Nội, Việt Nam

ĐT: +84 24 3795 5353

F: +84 24 3795 5252

E: contact_hn@rsm.com.vn

Văn phòng tại Đà Nẵng

Trần Dương Nghĩa

Phó Tổng Giám Đốc

Điều hành RSM Đà Nẵng

ĐT: +84 23 6363 3334

E: nghĩa.tran@rsm.com.vn

Lầu 3

142 Xô Viết Nghệ Tĩnh

Phường Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu

Đà Nẵng, Việt Nam

ĐT: +84 23 6363 3334

F: +84 23 6363 3335

E: contact_dn@rsm.com.vn



facebook.com/RSMVietnam



linkedin.com/company/rsm-vietnam

www.rsm.global/vietnam

Bản tin này chỉ nhằm mục đích thông tin về những quy định pháp luật mới ban hành, không dùng để tư vấn hay áp dụng cho những trường hợp cụ thể. Mặc dù chúng tôi cố gắng cung cấp thông tin một cách chính xác và cập nhật nhất một cách có thể, tuy nhiên chúng tôi không thể đảm bảo những thông tin này còn chính xác lúc đến tay người đọc hiện tại hay trong tương lai. RSM Việt Nam cũng như các thành viên trong hệ thống RSM sẽ không chịu trách nhiệm hoặc nghĩa vụ đối với bất kỳ thiệt hại nào do kết quả của người đọc dựa vào bản tin này. Độc giả nên tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn đối với bất kỳ vấn đề cụ thể.

RSM là tên giao dịch được sử dụng bởi các thành viên của mạng lưới RSM. Mỗi thành viên của mạng lưới RSM là một công ty kiểm toán và tư vấn độc lập với các quyền riêng. Mạng lưới RSM không phải là một pháp nhân tại bất kỳ quyền tài phán nào. Mạng lưới RSM được quản lý bởi Công ty TNHH Quốc tế RSM, Công ty được đăng ký thành lập tại Anh và Wales với văn phòng đăng ký đặt tại số 50 Cannon Street, London EC4N 6JJ. Nhận hiệu và thương hiệu RSM và các quyền sở hữu trí tuệ khác được sử dụng bởi các thành viên thuộc mạng lưới đều thuộc quyền sở hữu của Hiệp hội Quốc tế RSM.

© Hiệp hội Quốc tế RSM, 2019. Tất cả các quyền được bảo hộ.

